



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2015

## BÁO CÁO TÓM TẮT

**Việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về hoạt động giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn từ đầu nhiệm kỳ khóa XIII đến năm 2015**

*Kính thưa Chủ tọa kỳ họp!  
Kính thưa các vị đại biểu Quốc hội!*

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã có các báo cáo: số 41/BC-VKSTC ngày 31/3/2015; số 148/BC-VKSTC-V12 ngày 21/8/2015; số 186/BC-VKSTC ngày 14/10/2015; số 187/BC-VKSTC-V14 ngày 15/10/2015 và số 189/BC-VKSTC-V12 ngày 16/10/2015 gửi đến Quốc hội. Tôi xin phép Quốc hội được tổng hợp báo cáo tóm tắt những văn bản này như sau:

### 1. Tình hình chung

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Quốc hội khóa XIII luôn chú trọng tăng cường hoạt động giám sát đối với các cơ quan tư pháp, trong đó có hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND). Ngoài các hoạt động giám sát thường kỳ, Quốc hội đã thực hiện nhiều cuộc giám sát chuyên đề đối với các cơ quan tư pháp. Qua 9 kỳ họp, Quốc hội đã ban hành 06 nghị quyết chuyên đề về công tác tư pháp, công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn của Viện trưởng VKSND tối cao<sup>1</sup>.

Những nghị quyết trên của Quốc hội có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, tác động tích cực đến nhận thức và quyết tâm của đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp nói chung và VKSND nói riêng. Các nghị quyết của Quốc hội đã đề ra những chỉ tiêu cơ bản, nhiệm vụ công tác trọng tâm, chỉ ra những tồn tại, hạn chế yêu cầu cơ quan tư pháp tìm giải pháp khắc phục, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Ngành Kiểm sát xác định, các nghị quyết giám sát của Quốc hội là cơ sở pháp lý quan trọng, là định hướng triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ nhiều giải pháp, tạo sự đột phá để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố, kiểm

<sup>1</sup> (1) Nghị quyết số 37/2012/QH13 ngày 23/11/2012 về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án năm 2013; (2) Nghị quyết số 67/2012/QH13 ngày 29/11/2012 về tăng cường công tác triển khai thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; (3) Nghị quyết số 52/2012/QH13 ngày 21/6/2013 về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp Thứ 5 Quốc hội khóa XIII; (4) Nghị quyết số 63/2013/QH13 ngày 27/11/2013 về tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm; (5) Nghị quyết số 82/2014/QH13 ngày 24/11/2014 về việc thi hành Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân; (6) Nghị quyết số 96/2015/QH13 ngày 26/6/2015 về tăng cường biện pháp phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự do Quốc hội ban hành.

sát hoạt động tư pháp và xây dựng Ngành ngày càng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế.

Từ kỳ họp thứ Nhất đến nay, Viện trưởng VKSND tối cao đã nhận và trả lời 52 chất vấn của Đại biểu Quốc hội<sup>2</sup>. Tại một số kỳ họp của Quốc hội, phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Viện trưởng VKSND tối cao đã tham gia cùng với Chánh án TAND tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an và thủ trưởng một số bộ, ngành để giải trình, làm rõ những nội dung chất vấn của Đại biểu Quốc hội liên quan đến trách nhiệm của ngành Kiểm sát<sup>3</sup>.

## **2. Kết quả thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Quốc hội**

### **2.1. Chỉ đạo triển khai đồng bộ, toàn diện nhiều giải pháp thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác nêu trong nghị quyết của Quốc hội**

Ngay sau khi các nghị quyết của Quốc hội được ban hành, VKSND tối cao đã khẩn trương xây dựng các kế hoạch và tổ chức nhiều hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc từ trung ương đến cấp cơ sở<sup>4</sup>; kịp thời nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hệ thống chỉ tiêu công tác trong Ngành, bám sát các chỉ tiêu của nghị quyết Quốc hội và chỉ đạo tổ chức thực hiện trong toàn Ngành<sup>5</sup>. Thông qua các chỉ thị công tác hàng năm, các chỉ thị công tác chuyên đề<sup>6</sup>, Viện trưởng VKSND tối cao chỉ đạo VKS các cấp triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương “*Đổi mới, chất lượng, kỷ cương, hướng về cơ sở*”; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành<sup>7</sup>; yêu cầu mỗi VKS địa phương, đơn vị lựa chọn ít nhất một nội dung công tác đột phá để tập trung chỉ đạo thực hiện, nhằm tạo sự chuyển biến thực sự trong từng khâu công tác, ở từng địa phương, đơn vị và trong toàn Ngành<sup>8</sup>; nghiên cứu, đề xuất Đảng, Quốc hội và Chính phủ chủ trương đổi mới căn bản công tác đào tạo, bồi dưỡng của Ngành; kiện toàn, đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra, kiểm tra nhằm tăng cường kỷ cương, kỷ luật về nghiệp vụ, công vụ và trật tự nội vụ trong toàn

<sup>2</sup> Có 30 chất vấn trực tiếp tại Hội trường trong kỳ họp Thứ 5 (09 chất vấn về các vụ án cụ thể; 10 chất vấn về công tác xây dựng pháp luật; 11 chất vấn về công tác xây dựng Ngành.) và 22 phiếu chất vấn vào trước, trong và sau các kỳ họp Quốc hội (16 chất vấn về các vụ án cụ thể; 06 chất vấn về công tác xây dựng pháp luật).

<sup>3</sup> Tại kỳ họp Thứ 3 và kỳ họp Thứ 6 Quốc hội khóa XIII.

<sup>4</sup> Hội nghị trực tuyến phổ biến quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 37/2012/QH13; Hội nghị trực tuyến tăng cường các giải pháp phòng, chống oan sai và bảo đảm bồi thường thiệt hại cho người bị oan trong hoạt động tố tụng hình sự nhằm phổ biến quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 96/2015/QH13,...

<sup>5</sup> Ban hành Hướng dẫn số 02/HD-VKSTC-VP ngày 09/01/2013, hướng dẫn thực hiện các yêu cầu của Nghị quyết số 37/2012/QH13; ban hành Quyết định số 62/QĐ-VKSTC bổ sung, sửa đổi Hệ thống chỉ tiêu cơ bản đánh giá công tác nghiệp vụ nhằm bảo đảm bám sát các yêu cầu, chỉ tiêu của Nghị quyết; xây dựng các kế hoạch thực hiện nghị quyết của Quốc hội trong toàn Ngành;...

<sup>6</sup> Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 06/12/2013 về tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm; Chỉ thị số 04/CT-VKSTC ngày 10/7/2015 về tăng cường các biện pháp phòng chống oan, sai và nâng cao trách nhiệm trong giải quyết bồi thường thiệt hại cho người bị oan trong hoạt động tố tụng hình sự; Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 31/3/2013 về tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ trong ngành Kiểm sát nhân dân.

<sup>7</sup> Trong hai năm 2012-2013, Viện trưởng VKSND tối cao đã trực tiếp làm việc với 63/63 VKSND cấp tỉnh; tổ chức Hội nghị trực tuyến triển khai công tác năm đến VKSND cấp huyện; các Phó Viện trưởng VKSND tối cao trực tiếp dự, chỉ đạo triển khai công tác tại VKSND cấp tỉnh giao phụ trách; tổ chức sơ kết công tác theo 6 khu vực để có điều kiện nắm chắc tình hình, kết quả kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Quốc hội giao và của Ngành đề ra.

<sup>8</sup> Như trong: công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; công tác thực hành quyền công tố trong hoạt động điều tra; công tác kháng nghị hình sự phúc thẩm án hình sự; công tác hoặc dân sự; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ;...

Ngành; chú trọng công tác tổng kết thực tiễn, hướng dẫn nghiệp vụ đối với các cấp kiểm sát; đánh giá kết quả công tác trên cơ sở mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ Quốc hội giao; tích cực nghiên cứu, xây dựng các đề án nâng cao năng lực cho Ngành; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm phục vụ công tác có hiệu quả; chủ động tham mưu cho các cấp ủy đảng tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác tư pháp, công tác kiểm sát<sup>9</sup>; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tư pháp và các cơ quan hữu quan bảo đảm thực hiện tốt các nghị quyết của Quốc hội<sup>10</sup>.

Qua 3 năm triển khai thực hiện, ngành Kiểm sát đều thực hiện vượt 04/04 chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 37, các chỉ tiêu đạt được năm sau tốt hơn năm trước<sup>11</sup>; trách nhiệm công tố có chuyên môn rõ nét; chất lượng, kỹ năng tranh tụng của Kiểm sát viên từng bước được nâng lên; kiểm sát hoạt động tư pháp hiệu quả hơn. Cụ thể: đã kiểm sát 100% các vụ án hình sự ngay từ khi khởi tố; tỷ lệ truy tố đúng thời hạn đạt 99,7%, vượt 9,7%; tỷ lệ truy tố đúng tội danh đạt 99,6%, vượt 4,6%; kháng nghị các loại được Tòa án chấp nhận đạt 78,8%, vượt 8,8%. Công tác phát hiện, kiến nghị, kháng nghị yêu cầu khắc phục vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp đạt nhiều kết quả nổi bật; trong 2 năm (2013 - 2014) đã ban hành 21.029 kiến nghị, kháng nghị, tăng 84,2% so với 2 năm trước khi có Nghị quyết số 37. Qua thực hiện chức năng, đã kiến nghị với Chính phủ, một số bộ, ngành nhiều giải pháp thiết thực phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật, tội phạm và đã được Chính phủ, các bộ, ngành có văn bản tiếp thu, đồng thời chỉ đạo các địa phương trong cả nước triển khai thực hiện nghiêm túc<sup>12</sup>.

## ***2.2. Tích cực tham gia xây dựng và triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013; chủ trì soạn thảo Luật Tổ chức VKSND (sửa đổi), Bộ luật TTHS (sửa đổi) bảo đảm tiến độ và chất lượng theo yêu cầu của Quốc hội***

Thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội khóa XIII, ngành Kiểm sát đã sớm xây dựng Kế hoạch triển khai và tập trung chỉ đạo tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992, Luật Tổ chức VKSND năm 2002, Pháp lệnh Kiểm sát viên VKSND, Pháp lệnh Viện kiểm sát quân sự và Bộ luật

<sup>9</sup> Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong các nghị quyết chuyên đề của Quốc hội, đã chỉ đạo và nhiều Viện kiểm sát các cấp tham mưu cho cấp ủy ban hành các chỉ thị về công tác tư pháp tại địa phương.

<sup>10</sup> Như đã phối hợp xây dựng ban hành các thông tư hướng dẫn: việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; việc bắt, tạm giữ và kiểm sát việc bắt, tạm giữ; thống kê thi hành án dân sự; về phối hợp xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm qua thanh tra, kiểm toán; các quy chế phối hợp liên ngành trong giải quyết án hình sự, dân sự, công tác thi hành án; Quy chế phối hợp với Ban thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong kiểm tra, giám sát,...

<sup>11</sup> Tỷ lệ truy tố đúng thời hạn: năm 2013, vượt 9,3%, năm 2014 và 2015, vượt 9,9%. Tỷ lệ truy tố đúng tội danh cụ thể: năm 2013, vượt 4,72%, năm 2014, vượt 4,76%, năm 2015, vượt 4,77%. Tỷ lệ kháng nghị các loại án: năm 2012, kháng nghị phúc thẩm về hình sự đạt 70%, về dân sự đạt 85,9%; kháng nghị đốc thẩm, tái thẩm về hình sự đạt 84,4%, về dân sự đạt 83,2%; năm 2013, kháng nghị phúc thẩm về hình sự đạt 76,3%, về dân sự đạt 72,3%; kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm về hình sự đạt 93,6%, về dân sự 88%; năm 2014, kháng nghị phúc thẩm về hình sự đạt 73%, về dân sự 86,3%; kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm về hình sự 90%, về dân sự 85,6%.

<sup>12</sup> Kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ trong việc quản lý thuế, quản lý doanh nghiệp; việc xử lý các hành vi liên quan đến đồng tiền ảo bitcoin; kiến nghị Thống đốc ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc áp dụng các biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật, tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng; kiến nghị Bộ Thông tin, truyền thông tăng cường biện pháp quản lý, phòng ngừa vi phạm, tội phạm thông qua hoạt động thông tin, truyền thông; kiến nghị Chủ tịch Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam về quản lý kinh tế, quản lý kinh doanh;...

Tổ tụng hình sự năm 2003 trong toàn Ngành<sup>13</sup>. Chỉ đạo toàn Ngành tích cực tham gia xây dựng Hiến pháp năm 2013; chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các ủy ban của Quốc hội, đoàn đại biểu Quốc hội và các bộ, ngành thực hiện 02 dự án: Luật Tổ chức VKSND (sửa đổi) và dự án Bộ luật TTHS (sửa đổi) được Quốc hội giao chủ trì biên soạn.

Ngay sau khi Hiến pháp năm 2013 có hiệu lực, VKSND tối cao đã xây dựng chỉ thị, kế hoạch triển khai thi hành và khẩn trương tổ chức hội nghị trực tuyến quán triệt thực hiện đến từng cán bộ, Kiểm sát viên, chuyển tải đến toàn Ngành những nội dung tiến bộ của Hiến pháp 2013. Các dự án Luật Tổ chức VKSND (sửa đổi) và Bộ luật TTHS (sửa đổi) được thực hiện đúng tiến độ; thể chế hóa đầy đủ những quy định mới của Hiến pháp năm 2013; những quan điểm của Đảng về cải cách tư pháp; chọn lọc tiếp thu những thành tựu tư pháp tiến bộ của thế giới, cụ thể hóa nhiều nội dung của dự án luật, khắc phục cơ bản tình trạng luật ban hành phải chờ văn bản hướng dẫn dưới luật như hiện nay. Tại kỳ họp Thứ 8, dự thảo Luật tổ chức VKSND (sửa đổi) đã được Quốc hội thông qua với tỷ lệ tán thành cao và có hiệu lực kể từ ngày 01/6/2015. Đối với dự án BLTTHS (sửa đổi), đến nay dự thảo đã được chỉnh lý, hoàn thiện; dự thảo Bộ luật được các đại biểu Quốc hội và dư luận đánh giá cao về nội dung, tiến độ và chất lượng chuẩn bị, sẽ được trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp này.

Ngành Kiểm sát cũng đã và đang tích cực tham gia xây dựng nhiều dự án luật quan trọng khác về cơ quan tư pháp và hoạt động tư pháp<sup>14</sup>. Từ năm 2012 đến nay, VKSND tối cao đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành hữu quan xây dựng, ban hành 80 văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật<sup>15</sup>, nhất là các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Tổ chức VKSND (sửa đổi), Bộ luật TTHS (sửa đổi)<sup>16</sup>.

### ***2.3. Tập trung chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế được nêu trong các nghị quyết của Quốc hội***

Các nghị quyết chuyên đề của Quốc hội như Nghị quyết số 37, Nghị quyết số 63, Nghị quyết số 52... đã thẳng thắn chỉ ra những tồn tại, hạn chế trong hoạt động tư pháp nói chung và hoạt động của ngành Kiểm sát nói riêng, trong đó có những tồn tại kéo dài. Thời gian qua, các cấp kiểm sát đã tập trung khắc phục những tồn tại này và trên thực tế đã đạt được những kết quả đáng kể. Theo đó, đã phối hợp với các cấp, các

---

<sup>13</sup> Phối hợp tổng kết thực tiễn 10 năm thi hành BLTTHS năm 2003 tại 10 bộ, ngành hữu quan và trong toàn ngành Kiểm sát (thành phần tham dự đến Viện trưởng VKSND cấp huyện). Tổ chức 6 phiên họp của Ban soạn thảo và nhiều hội thảo, tọa đàm trong nước và quốc tế với sự tham gia của nhiều đại biểu Quốc hội, các chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn bàn về những định hướng lớn, về từng chương, điều của dự án Bộ luật. VKSND cấp tỉnh tổ chức 63 Hội nghị liên ngành tư pháp, Đoàn đại biểu Quốc hội ở địa phương đóng góp vào dự án Bộ luật. Gửi dự thảo BLTTHS (lần 1) đến 10 bộ, ngành để tổ chức lấy ý kiến trong toàn hệ thống; gửi dự thảo BLTTHS (lần 2) xin ý kiến Chính phủ, các bộ, ngành hữu quan.

<sup>14</sup> Điển hình như: Bộ luật hình sự (sửa đổi), Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Bộ luật tố tụng dân sự (sửa đổi), Luật tố tụng hành chính (sửa đổi), Luật thi hành tạm giữ, tạm giam,...

<sup>15</sup> Đã chủ trì xây dựng 34 văn bản, điển hình, như: Thông tư hướng dẫn việc bắt, tạm giữ và kiểm sát việc bắt, tạm giữ tại các Đoàn biên phòng; Thông tư hướng dẫn thống kê thi hành án dân sự; Thông tư về phối hợp hoạt động giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Thanh tra, Kiểm toán trong xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm qua thanh tra, kiểm toán. Phối hợp xây dựng 46 văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật, điển hình như: 6 thông tư hướng dẫn thực hiện Bộ luật hình sự, Bộ luật tố tụng dân sự (sửa đổi), Luật tố tụng hành chính, 13 nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai, Luật hôn nhân, gia đình, Luật phá sản,...

<sup>16</sup> Chủ trì xây dựng 28 văn bản hướng dẫn thi hành Luật tổ chức VKSND, gồm: 10 nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; 01 nghị định của Chính phủ; 03 thông tư liên tịch giữa VKSND tối cao với các bộ, ngành; 05 thông tư của Viện trưởng VKSND tối cao, ... Đã được UBTV Quốc hội ban hành 09 nghị quyết.

ngành tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, cơ bản kiểm chế được sự gia tăng, phức tạp của tội phạm<sup>17</sup>; các trường hợp bắt, tạm giữ hình sự phải xử lý hành chính, trả tự do chiếm tỷ lệ thấp và giảm nhiều<sup>18</sup>; công tố trong giai đoạn điều tra được thực hiện sớm hơn, toàn diện hơn và gắn chặt với hoạt động điều tra<sup>19</sup>; tiến độ, chất lượng giải quyết án hình sự được nâng lên và đều vượt chỉ tiêu Nghị quyết 37; những trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng giảm dần theo từng năm và chiếm tỷ lệ nhỏ<sup>20</sup>; các trường hợp bị khởi tố, điều tra, truy tố oan và đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 25 Bộ luật hình sự đều giảm mạnh<sup>21</sup>; nguyên tắc tranh tụng trong xét xử ngày càng được bảo đảm tốt hơn<sup>22</sup>; việc đề nghị áp dụng hình phạt cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo không giam giữ, nhất là đối với các bị cáo về tội tham nhũng, kinh tế chức vụ giảm đáng kể và đều có căn cứ, đúng pháp luật<sup>23</sup>; đã chủ động phối hợp xây dựng và ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật phức tạp tốt hơn yêu cầu thực tiễn.

#### ***2.4. Đẩy nhanh tiến độ, xử lý nghiêm minh các vụ án tham nhũng, kinh tế chức vụ trọng điểm, phức tạp, được dư luận quan tâm; chủ động phối hợp làm rõ một số vụ án có dấu hiệu oan sai hoặc có đơn khiếu nại kéo dài***

Thời gian qua, ngành Kiểm sát đã thực hiện nhiều giải pháp nâng cao tỉ lệ phát hiện, đẩy nhanh tiến độ và xử lý nghiêm minh các vụ án lớn về kinh tế, chức vụ và tham nhũng; tổ chức nhiều hội nghị nhằm quán triệt thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và các nghị quyết của Quốc hội về đấu tranh phòng, chống tham nhũng<sup>24</sup>.

Thông qua công tác kiểm sát, đã yêu cầu khởi tố nhiều vụ án tham nhũng; Cơ quan điều tra VKSND tối cao chú trọng phát hiện khởi tố, điều tra nhiều vụ việc tham nhũng trong hoạt động tư pháp<sup>25</sup>; chỉ đạo Viện kiểm sát cấp dưới đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố và xét xử nghiêm minh nhiều vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, Ban Nội chính Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy theo dõi, chỉ đạo<sup>26</sup>. Kết quả cho thấy, việc giải quyết các vụ án lớn về tham nhũng, kinh tế chức vụ đã có nhiều tiến bộ; thời gian giải quyết nhanh hơn, xử lý nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, được dư luận nhân dân đồng tình, ủng hộ.

<sup>17</sup> Số vụ án được khởi tố không tăng nhiều so với những năm trước đây và năm 2015 giảm 6,9%.

<sup>18</sup> Năm 2014, tỉ lệ bắt, tạm giữ hình sự sau phải trả tự do, xử lý hành chính chiếm 1,7%, giảm 2,2% so với năm 2012.

<sup>19</sup> Trong hai năm đã ban hành hơn 120.164 bản yêu cầu điều tra.

<sup>20</sup> Năm 2014, tỉ lệ trả hồ sơ chỉ chiếm 3,1%, giảm 1,5% so với năm 2011.

<sup>21</sup> Năm 2014, số người bị oan giảm 35,2%, số người đình chỉ theo Điều 25 BLHS giảm 31,6% so với năm 2012.

<sup>22</sup> Đã chủ động phối hợp tổ chức hơn 6.400 phiên tòa hình sự rút kinh nghiệm nhằm nâng cao kỹ năng tranh tụng cho Kiểm sát viên, tăng 79,3% phiên tòa so với 2 năm trước khi có Nghị quyết số 37. Đặc biệt, đã tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm trực tuyến đến hơn 800 điểm cầu trong toàn Ngành để học tập, rút kinh nghiệm.

<sup>23</sup> Số bị cáo phạm tội tham nhũng được hưởng án treo giảm dần, năm 2015, giảm 18,2% so với năm 2013.

<sup>24</sup> Trong 02 năm (2014-2015), VKSND tối cao đã tổ chức 02 hội nghị toàn Ngành nhằm kịp thời quán triệt, thực hiện kết luận, chỉ đạo của Ban chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng (Thông báo Kết luận số 92-TB/BCĐTW ngày 17/7/2014; Thông báo số 109-TB/BCĐTW ngày 16/4/2015; Thông báo số 116-TB/BCĐTW ngày 14/5/2015; Văn bản số 120-CV/BCĐTW ngày 14/5/2015; Thông báo 123-TB/VPTW ngày 01/6/2015); kế hoạch kiểm tra, giám sát, đôn đốc công tác phòng, chống tham nhũng của Ban Nội chính trung ương (Kế hoạch số 107-KH/BCĐTW ngày 31/3/2015; Kế hoạch số 61-KH/BCĐTW ngày 10/4/2015).

<sup>25</sup> Vụ Ngô Văn Anh, Chánh Tòa kinh tế, TAND Tp. Hải Phòng; vụ Nguyễn Duy Hiệp, Chánh án TAND huyện Thanh Liêm, Hà Nam; vụ án Phạm Văn Tuấn, Chi cục Trưởng Chi cục thi hành án dân sự Tp. Hội An, Quảng Nam,...

<sup>26</sup> Gồm có 57 vụ án về kinh tế, chức vụ và tham nhũng; 29 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

Chủ động phối hợp với các cơ quan tư pháp trung ương tiến hành kiểm tra, xác minh làm rõ một số vụ án có dấu hiệu oan hoặc sai nghiêm trọng; một số vụ án có dấu hiệu bức cung, dùng nhục hình; một số vụ án có đơn khiếu nại bức xúc, kéo dài, gây bức xúc trong dư luận, qua đó kịp thời bảo vệ quyền con người, quyền công dân theo quy định của Hiến pháp<sup>27</sup>.

### 3. Công tác xây dựng ngành đạt nhiều kết quả nổi bật

VKSND tối cao đã tích cực xây dựng các đề án đổi mới tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và bảo đảm các nguồn lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới<sup>28</sup>. Đến nay, các đề án được giao đã cơ bản hoàn thành, nhiều đề án đã được triển khai trong thực tiễn; tổ chức bộ máy của VKS các cấp tiếp tục được đổi mới, kiện toàn theo hướng chuyên sâu, gọn đầu mối; chất lượng đội ngũ cán bộ được nâng lên; cơ sở vật chất, phương tiện làm việc ngày càng được bảo đảm<sup>29</sup>.

Quán triệt Nghị quyết số 82 của Quốc hội, Viện trưởng VKSND tối cao đã kịp thời xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thi hành Luật Tổ chức VKSND năm 2014 trong toàn Ngành<sup>30</sup>, đánh dấu một thời kỳ phát triển mới trong tiến trình cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế.

VKSND tối cao đã chủ động nghiên cứu và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành 14 nghị quyết và tổ chức triển khai thực hiện trong toàn Ngành<sup>31</sup>, như: nghị quyết về thành lập mới, kiện toàn một số đơn vị thuộc VKSND tối cao; thành lập 3 VKSND cấp cao<sup>32</sup>; nghị quyết phân bổ biên chế, số lượng chức danh tư pháp cho VKS các cấp đáp ứng nhu cầu công tác, ưu tiên cho cấp cơ sở và những đơn vị mới được thành lập hoặc có khối lượng công việc gia tăng; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện phục vụ công tác cho VKS địa phương<sup>33</sup>.

Viện kiểm sát các cấp chú trọng rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo; làm tốt việc giới thiệu nhân sự là lãnh đạo Viện kiểm sát địa phương tham gia cấp ủy

<sup>27</sup> Điển hình, như các vụ: Nguyễn Thanh Chấn (Bắc Giang), Huỳnh Văn Nén (Bình Thuận), Nguyễn Văn Chương (Hải Phòng), Vũ Ngọc Dương (Hà Nội), ...

<sup>28</sup> Như các đề án: “Mô hình tổ tụng hình sự Việt Nam”, “Nghiên cứu việc chuyển Viện kiểm sát thành Viện Công tố”, “Đổi mới tổ chức và hoạt động của VKSND theo Kết luận số 79-KL/TW ngày 28/7/2010 của Bộ Chính trị” và chủ động xây dựng một số đề án, như: “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhằm tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra”; Đề án thành lập Trường Đại học kiểm sát Hà Nội; Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao; Đề án thí điểm tuyển chọn bổ nhiệm đề tạo nguồn cán bộ lãnh đạo trẻ; các đề án Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc cho ngành Kiểm sát,...

<sup>29</sup> Kết quả của nhiều đề án đã được ứng dụng để xây dựng Dự án Luật tổ chức VKSND năm 2014, Dự án Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi); thành lập, kiện toàn nhiều đơn vị thuộc VKSND tối cao; thành lập Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội; trang bị xe ô tô chuyên dụng cho VKSND cấp huyện,...

<sup>30</sup> Kế hoạch số 110/KH-VKSTC-V9 ngày 12/12/2014 của Viện trưởng VKSND tối cao về thực hiện Nghị quyết số 82/2014/QH13 của Quốc hội.

<sup>31</sup> Các nghị quyết số: 522b, 522c, 522d, 522e/NQ-UBTVQH13 ngày 18/6/2012 và Nghị quyết số 640/NQ-UBTVQH13 ngày 29/7/2013, theo đó đã: kiện toàn Ủy ban kiểm sát VKSND tối cao; thành lập Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, Vụ thi đua, khen thưởng; bổ sung nhiệm vụ, đổi tên cho một số đơn vị thuộc VKSND tối cao, như: Vụ kiểm sát tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự, Vụ kiểm sát thi hành án dân sự, Vụ hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự, Cục thống kê tội phạm và công nghệ thông tin, Thanh tra VKSND tối cao, Cơ quan điều tra VKSND tối cao.

<sup>32</sup> VKSND cấp cao tại Hà Nội, VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh, VKSND cấp cao tại Đà Nẵng.

<sup>33</sup> Điển hình là đã trang bị 40% ô tô chuyên dùng cho VKSND cấp huyện; xây dựng hệ thống truyền hình trực tuyến đến hơn 800 điểm cầu trong toàn Ngành; 100% VKSND cấp huyện được trang bị máy quay phim, chụp ảnh phục vụ công tác nghiệp vụ;...

nhiệm kỳ 2015 – 2020; đổi mới toàn diện công tác thanh tra, kiểm tra<sup>34</sup>, tập trung thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được Quốc hội giao<sup>35</sup>; kỷ cương, kỷ luật được tăng cường, đoàn kết nội bộ được giữ vững, góp phần hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của Ngành.

Đến hết năm 2014, ngành Kiểm sát đã thực hiện đạt 97% số biên chế được giao; thực hiện nhiều giải pháp nhằm khắc phục cơ bản tình trạng thiếu nguồn tuyển dụng, thiếu cán bộ có chức danh tư pháp tại các tỉnh phía Nam, Tây Nguyên và miền núi phía Bắc<sup>36</sup>. Đổi mới công tác tuyển chọn, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ giữ chức danh tư pháp; tổ chức thi tuyển chọn nguồn bổ nhiệm lãnh đạo các cấp, bổ nhiệm các chức danh tư pháp để chọn được người thực sự có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực và trách nhiệm<sup>37</sup>; trong 3 năm, ngành Kiểm sát đã tuyển chọn, bổ nhiệm 2.603 chức danh tư pháp, đạt 89,3% số chỉ tiêu được giao. Tập trung các nguồn lực để xây dựng Trường Đại học Kiểm sát trở thành trung tâm đào tạo nguồn lực chất lượng cao cho Ngành. Tăng cường hình thức tự đào tạo thông qua các vụ án rút kinh nghiệm ở quy mô cấp tỉnh và cấp quốc gia. Hợp tác quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng được đẩy mạnh<sup>38</sup>.

Toàn Ngành thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết TW 4 khóa XI, Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị, gắn với các cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ của Ngành trong sạch, vững mạnh<sup>39</sup>.

#### **4. Công tác trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội**

Từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội đến nay, các đại biểu Quốc hội chất vấn Viện trưởng VKSND tối cao chủ yếu về những nội dung, như: công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm; công tác xây dựng và hướng dẫn thi hành pháp luật; công tác xây dựng Ngành; mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan tư pháp trong thực hiện các nghị quyết của Quốc hội; việc xem xét kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm đối với một số vụ án; vấn đề đẩy nhanh tiến độ và giải quyết dứt điểm một số vụ án được dư luận quan tâm...v.v.

<sup>34</sup> Thực hiện Nghị quyết 460/NQ-UBTVQH13 ngày 29/7/2013 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, VKSND tối cao đã kiện toàn Thanh tra VKSND tối cao; thành lập các đơn vị, bộ phận thanh tra tại VKSND cấp tỉnh; hoàn thiện thể chế công tác thanh tra; xây dựng Thông tư hướng dẫn và Quy trình thanh tra; Quy trình giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; xây dựng các quy chế phối hợp.

<sup>35</sup> Ban hành Chỉ thị số 05/CT-VKSTC-TTr ngày 31/3/2014, nhằm tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ. Chú trọng thanh tra, kiểm tra việc giải quyết các vụ án về kinh tế, chức vụ và tham nhũng; việc đình chỉ theo khoản 1, Điều 25, Bộ luật hình sự; về công tác quản lý, điều hành, về cán bộ và kỷ cương, kỷ luật công vụ... Trong 3 năm, đã thanh tra 129 cuộc, kiểm tra 212 VKSND cấp tỉnh và các đơn vị thuộc VKSND tối cao.

<sup>36</sup> Công khai việc tuyển dụng công chức bằng nhiều hình thức; trực tiếp liên hệ, làm việc với các cơ sở đào tạo cử nhân luật có uy tín trong nước bảo đảm nguồn tuyển chọn; ký hợp đồng trước với đối tượng có nguyện vọng dự tuyển,... Xây dựng, triển khai thực hiện đề án thành lập Trường Đại học kiểm sát, đào tạo cử nhân kiểm sát, theo đó chủ động nguồn tuyển dụng cán bộ cho ngành.

<sup>37</sup> VKSND tối cao đã tổ chức thi, tuyển chọn và bổ nhiệm 03 lãnh đạo cấp vụ; 21 cán bộ để đề nghị Chủ tịch nước bổ nhiệm làm Kiểm sát viên VKSND tối cao. VKSND các tỉnh Tiền Giang, Bình Phước, Hà Nam, Bắc Giang, Hải Phòng... đã tổ chức thí điểm thi tuyển, tạo nguồn bổ nhiệm chức vụ quản lý, chức danh tư pháp.

<sup>38</sup> Trong 3 năm, đã đào tạo, bồi dưỡng 13.282 lượt cán bộ (năm 2011: 2.532 lượt cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng; năm 2012: 3.104 lượt cán bộ, *tăng 22,6%*; năm 2013: 4.616 lượt cán bộ, *tăng 50,1%*; năm 2014: 4.667 lượt cán bộ, *tăng 1,3%*); lựa chọn, cử 609 lượt cán bộ, Kiểm sát viên đi đào tạo ở nước ngoài.

<sup>39</sup> Điển hình là toàn Ngành đã tổ chức thi, tuyển chọn được 111 Kiểm sát viên tiêu biểu và tổ chức Hội nghị Kiểm sát viên tiêu biểu lần Thứ 2 để biểu dương, nhân rộng trong toàn Ngành.

Sau khi nhận được chất vấn, Viện trưởng VKSND tối cao đã chỉ đạo trả lời đầy đủ, kịp thời, đúng những vấn đề được các đại biểu Quốc hội và cử tri quan tâm; yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKS các cấp nghiêm túc tiếp thu ý kiến của đại biểu về những hạn chế, thiếu sót và tập trung khắc phục; giải quyết dứt điểm những vụ việc trọng điểm, phức tạp, gây bức xúc trong dư luận...v.v. Qua hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn, ngành Kiểm sát đã nhận được nhiều thông tin phản hồi tích cực từ các đại biểu Quốc hội và cử tri cả nước.

## 5. Kết quả thực hiện lời hứa sau trả lời chất vấn

Sau phiên họp chất vấn trực tiếp tại Kỳ họp thứ 5, Viện trưởng VKSND tối cao đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc những lời hứa trước Quốc hội và cử tri; chỉ đạo toàn Ngành tăng cường phối hợp với các cơ quan tư pháp bảo đảm thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ nghị quyết Quốc hội giao<sup>40</sup>; triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết các vụ án hình sự, chống oan, sai và chống bỏ lọt tội phạm<sup>41</sup>; đẩy nhanh tiến độ, xử lý nghiêm minh các vụ án hình sự, nhất là những vụ án lớn về kinh tế, chức vụ, tham nhũng.

Đối với các góp ý của đại biểu Quốc hội về công tác xây dựng pháp luật và xây dựng ngành, Viện trưởng VKSND tối cao đã nghiêm túc tiếp thu và đưa vào các dự án luật được giao cho Ngành chủ trì hoặc tham gia soạn thảo; bổ sung vào các đề án tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện cho Ngành. Đối với chất vấn về các vụ án cụ thể, Viện trưởng VKSND tối cao đã chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời theo đúng quy định của pháp luật, theo đó: đã thành lập tổ chuyên viên liên ngành trực tiếp kiểm tra, xác minh và kịp thời ban hành kháng nghị đối với các vụ án có dấu hiệu oan, sai<sup>42</sup>; kiên quyết khởi tố, điều tra xử lý đối với cán bộ tư pháp có vi phạm nghiêm trọng dẫn đến làm oan người vô tội hoặc xâm phạm quyền con người<sup>43</sup>; đôn đốc thực hiện bồi thường kịp thời, đúng quy định của pháp luật cho người bị oan; trả lời và ban hành kết luận của liên ngành tư pháp trung ương đối với những trường hợp không đủ căn cứ kháng nghị, như: vụ Lê Bá Mai, phạm tội Giết người xảy ra tại tỉnh Bình Phước, vụ Hồ Duy Hải phạm tội Giết người xảy ra tại tỉnh Long An và một số vụ án khác; đồng thời,

<sup>40</sup> Thông qua xây dựng, thực hiện các thông tư, quy chế phối hợp; đã xác định 11.605 vụ án trọng điểm để tập trung giải quyết, đẩy nhanh tiến độ; đã phối hợp tổ chức 26.251 phiên tòa lưu động, 6.455 phiên tòa để rút kinh nghiệm công tác tranh tụng, tăng 79,3% so với 2 năm trước khi có Nghị quyết số 37. Định kỳ, (tháng, quý, 6 tháng, 12 tháng) tổ chức các hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết công tác để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc thực hiện tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu của nghị quyết Quốc hội.

<sup>41</sup> Các giải pháp: Nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra; chất lượng tranh tụng tại phiên tòa; tạo môi trường tranh tụng dân chủ, công khai. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Cơ quan điều tra VKSND tối cao. Phát hiện kịp thời, đầy đủ vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp để kiến nghị, kháng nghị khắc phục. Rà soát, giải quyết dứt điểm đơn kêu oan; thành lập tổ nghiệp vụ, tổ chuyên viên liên ngành kiểm tra, thẩm định lại những vụ án kêu oan phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Đẩy mạnh công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, bảo đảm các cơ sở, điều kiện pháp lý thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống oan, sai. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống oan, sai (tăng cường thanh tra, kiểm tra các loại án, những đơn vị thường xảy ra oan, sai; xử lý nghiêm minh những cá nhân, người đứng đầu đơn vị để xảy ra oan, sai,...). Nâng cao trình độ, kỹ năng giải quyết án hình sự theo chuyên đề hoặc nhóm, loại tội phạm. Chú trọng tổng kết thực tiễn, hướng dẫn, thông báo rút kinh nghiệm áp dụng pháp luật.

<sup>42</sup> Điển hình, như các vụ: Huỳnh Văn Nén (Bình Thuận), Nguyễn Văn Chương (Hải Phòng), Ngô Thanh Kiều (Phú Yên), Nguyễn Thanh Chân (Bắc Giang),...

<sup>43</sup> Điển hình, như: khởi tố vụ án, bị can đối với 01 Điều tra viên, 01 Kiểm sát viên liên quan đến kết án oan ông Nguyễn Thanh Chân ở tỉnh Bắc Giang; khởi tố vụ án, bị can đối với 02 Điều tra viên, 01 Kiểm sát viên liên quan đến vụ làm oan 07 người xảy ra tại tỉnh Sóc Trăng,...



chỉ đạo rút kinh nghiệm nghiêm túc đối với những vi phạm, thiếu sót thuộc trách nhiệm của Ngành. Hiện nay, VKSND tối cao đang tiếp tục chỉ đạo kiểm tra, xem xét một số vụ việc khác để trả lời Đại biểu Quốc hội theo đúng quy định của pháp luật.

## **6. Một số tồn tại, hạn chế**

Quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, ngành Kiểm sát còn một số hạn chế, thiếu sót, đó là: trách nhiệm công tố trong một số vụ án chưa tốt; chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại một số phiên tòa chưa đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp; còn để một số trường hợp oan, sai trong quá trình giải quyết án hình sự; một số đơn vị chậm phát hiện vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp để kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục, phòng ngừa; năng lực trình độ, trách nhiệm công vụ của một bộ phận cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu; còn để xảy ra một số cán bộ vi phạm phải xử lý kỷ luật, có cán bộ phải xử lý hình sự. Đây là những tồn tại cần tiếp tục khắc phục trong thời gian tới.

## **7. Những giải pháp trọng tâm tiếp tục thực hiện tốt các nghị quyết của Quốc hội trong thời gian tới**

7.1. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định Hiến pháp và pháp luật, bảo đảm hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác theo các nghị quyết chuyên đề của Quốc hội.

7.2. Tiếp tục đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy; bảo đảm đủ biên chế, chức danh tư pháp được giao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo quy định của Luật tổ chức VKSND năm 2014; chú trọng công tác giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ, rèn luyện phẩm chất đạo đức và bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên.

7.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết chuyên đề Quốc hội giao; tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong Ngành.

7.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; kịp thời phát hiện những vi phạm pháp luật, thiếu sót trong điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án để kiến nghị, kháng nghị yêu cầu khắc phục, nhất là những vi phạm pháp luật dẫn đến oan, sai.

7.5. Chú trọng công tác xây dựng pháp luật; phối hợp xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật, nhất là các văn bản luật về hoạt động tư pháp được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp này.

7.6. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tư pháp và cơ quan hữu quan bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ngành.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về hoạt động giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn từ đầu nhiệm kỳ khóa XIII đến năm 2015, kính trình Quốc hội.